| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BỐ TRẠCH**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 137/2019/QĐST - HNGĐ | *Bố Trạch, ngày 04 tháng 9 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: ông Lê Hùng V, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2019,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh H và ông Lê Hùng V.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Thanh H và ông Lê Hùng V thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Lê Thị Thanh N, sinh ngày 09/3/2006. Sau khi ly hôn giao bà Hoá trực tiếp nuôi con. Bà H cam kết có đủ khả năng và điều kiện để nuôi các con nên không yêu cầu ông V đóng góp nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung*:* Hai bên thống nhất tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Thanh H thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003237 ngày 18 tháng 7 năm 2019. Bà H đã nộp đủ án phí vụ kiện và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự ;
- UBND xã ;
- Lưu hồ sơ.

**(Đã ký)**

**Nguyễn Xuân Diệu**